

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: 1466 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 07 tháng 7 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính Phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Tiếp theo Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (có Quy trình cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế quy trình nội bộ số 01, mục I, phần C ban hành kèm theo Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.



CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC GIẢM NGÈO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

**Quy trình: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm**

| Trình tự các bước thực hiện | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                              | Trách nhiệm xử lý công việc                        | Thời gian                                                      | Kết quả/sản phẩm                                                                                                |
|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1                      | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.                                                                                   | Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Trong giờ hành chính (Thời gian tiếp nhận từ 1/9-5/9 hằng năm) | - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả<br>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC) |
|                             | - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ                                                           |                                                    |                                                                | - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ                                                                       |
|                             | - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do                                                                                                                                    |                                                    |                                                                | - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ                                                                      |
| Bước 2                      | Phân công xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                           | Lãnh đạo phòng, ban chuyên môn                     | 0,5 ngày                                                       | Hồ sơ TTHC                                                                                                      |
| Bước 3                      | - Ban chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với thôn, bản, tổ dân phố và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát trên cơ sở Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình thuộc danh | Ban chỉ đạo (Công chức phòng, ban chuyên môn)      | 73 ngày                                                        | - Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo<br>- Biên bản làm việc kèm Danh          |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                               |                  |                                                                                 |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|        | <p>sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.</p> <p>- Ban chỉ đạo rà soát cấp xã, chủ trì phối hợp với trưởng thôn, bản, tổ dân phố và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.</p> <p>- Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát.</p>                              |                                               |                  | sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo                 |
| Bước 4 | <p>- Niêm yết, thông báo công khai kết quả (03 ngày làm việc) và BCD tổ chức phúc tra kết quả rà soát trong trường hợp có đơn khiếu nại (07 ngày làm việc), niêm yết kết quả phúc tra (03 ngày làm việc)</p> <p>- Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo (sau khi rà soát)</p> | Ban chỉ đạo (Công chức phòng, ban chuyên môn) | 13 ngày làm việc | Báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo                                  |
| Bước 5 | Chủ tịch UBND cấp xã Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND cấp tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lãnh đạo UBND cấp xã                          | 01 ngày làm việc | Báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo                                  |
| Bước 6 | Chủ tịch UBND cấp tỉnh có ý kiến trả lời bằng văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | UBND tỉnh                                     | 05 ngày làm việc | Văn bản trả lời của Chủ tịch UBND tỉnh                                          |
| Bước 7 | Chủ tịch UBND cấp xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND cấp tỉnh; ký quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo                                                                                                                                                                                                   | Lãnh đạo UBND cấp xã                          | 01 ngày          | Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo |

|                                                                                                                                                            |                                           |                                                    |                |                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 8                                                                                                                                                     | Vào sổ văn bản, ký sổ, đóng dấu           | Văn thư                                            | 0,5 ngày       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.</li> <li>- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo. Danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.</li> </ul> |
| Bước 9                                                                                                                                                     | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Giờ hành chính | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo</li> <li>- Danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.</li> </ul>                                                                                   |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm (số thời gian sẽ điều chỉnh thực tế theo năm tiếp nhận) |                                           |                                                    |                |                                                                                                                                                                                                                                       |